TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2023/HS-ST

Ngày: 21-02-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Nguyên, ông Lại Hữu Tâm

- ***Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Khắc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:** Bà Ngô Kiều Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 282/2022/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2023/QĐXXST-HS ngày 09/02/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Công T**; Giới tính: Nam; Sinh năm 1996 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 3/85E, ấp N, xã Th, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: 567, ấp Long Th, xã L, huyện C, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Tài xế Grabike; Con ông (Không rõ) và bà Đặng Thị Bích L; Bị cáo có vợ tên Tô Mỹ Th và 01 người con sinh năm 2022.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Bị hại:* Ông Trần Việt T, sinh năm 1993; Nơi cư trú: F4/72A đường A, ấp S, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1985; Nơi cư trú: 269/15 đường Đ, phường Ph, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/ Bà Đoàn Thị Ng, sinh năm 1978; Nơi cư trú: 57/39 đường B, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

3/ Ông Trần Minh T, sinh năm 1985; Nơi cư trú: A34/16H Q, xã Bình H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

4/ Ông Lê Văn L, sinh năm 1991; Nơi cư trú: 261/31, khu phố 3, phường T, thành phố Thủ Đ, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

5/ Ông Lê Văn T; Nơi cư trú: số 3 đường H, phường D, quận Hai B, Thành phố Hà Nội (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/10/2021, ông Trần Việt T đến trước địa chỉ F12/68 đường A thuộc ấp S, xã H, huyện B đặt ứng dụng giao hàng Grabike để chuyển giao gói hàng bên trong có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax màu xanh đến cửa hàng điện thoại Luân Tr (địa chỉ 269/15 Đ, phường Ph, Quận M) do ông Trần Văn L làm chủ để đổi lấy chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64GB màu đen về giao cho ông T với phí vận chuyển là 101.000 đồng.

Khi ông T vừa đặt xe xong thì tài khoản Grabike có số điện thoại 0326089967 của tài xế mang tên Đặng Công T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Classico biển số 54R1-1417 đến nhận hàng. Tại đây, ông T yêu cầu T sau khi giao gói hàng cho ông L, T sẽ nhận một gói hàng khác từ ông L mang về lại cho ông T, T đồng ý. Thỏa thuận xong, T điều khiển xe đến cửa hàng điện thoại Luân Trần giao gói hàng cho ông L. Khoảng 05 phút sau, ông L giao lại cho T một gói hàng khác, bên ngoài được dán băng keo màu vàng có ghi chữ "hàng dễ vỡ", bên trong có chứa chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB màu đen để mang về giao lại cho ông T.

Trên đường về do gặp trời mưa nên T ghé vào trước mái hiên quán cà phê Ngộ địa chỉ Lô H-0.18 chung cư Đồng D, Cao L, Phường B, Quận T để trú mưa. Lúc này, T tò mò mở gói hàng của ông T ra xem thì nhìn thấy chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB màu đen nên T nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. T lấy chiếc điện thoại di động bên trong gói hàng bỏ vào túi quần bên phải, rồi tháo chiếc ốp lưng trên điện thoại di động Iphone 6S của T để vào trong gói hàng và đóng gói lại như cũ. Sau đó, T tiếp tục điều khiển xe quay về trước địa chỉ F12/68 đường A thuộc ấp S, xã H, huyện B giao gói hàng cho ông T, khi ông T xem gói hàng nghi ngờ không phải là chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB màu đen nên gọi điện thoại cho ông L kiểm tra thì biết được gói hàng đã bị đánh tráo nên ông T giữ T lại để cùng đến cơ quan Công an giải quyết. T lợi dụng lúc ông T không để ý rồi điều khiển xe đi mất. Sau khi bị T chiếm đoạt tài sản, ông T đến trình báo Công an xã H lập hồ sơ ban đầu, chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B điều tra, xử lý theo thẩm quyền.

Ngày 17/10/2021, T đến cửa hàng điện thoại Cát T tại địa chỉ 297 B, Phường N, Quận T gặp bà Đoàn Thị Ng để bán chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB màu đen, bà N kiểm tra máy nhưng không mua mà giới thiệu T bán cho ông Trần Minh T, ông T đồng ý mua điện thoại với giá 6.300.000 đồng, T đồng ý. Số tiền bán điện thoại có được, T đã tiêu xài cá nhân hết.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 3309/KL-HĐĐGTS ngày 06/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện B xác định chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB bị chiếm đoạt trị giá 9.500.000 đồng.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra, Đặng Công T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội chiếm đoạt chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB của ông T như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 243/CT-VKS ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Đặng Công T về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đối với bà Đoàn Thị Ng giới thiệu cho ông Trần Minh T mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64GB của T mang đến bán nhưng bà Ngọc và ông T không biết đây là tài sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 175; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo Đặng Công T từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Về vật chứng:

+ Đề nghị ghi nhận cơ quan điều tra đã trả cho bị hại Trần Việt T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64GB đã bị chiếm đoạt.

+ Đề nghị trả lại cho bị cáo Đặng Công T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói hàng được dán băng keo màu vàng, bên trong có chiếc ốp lưng điện thoại loại Iphone 6S.

+ Đề nghị giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo biển số 29X7-8341 (số khung RLCM4P8407Y000498, số máy 4P84000498) để tiến hành các thủ tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu tài sản và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về dân sự: đề nghị ghi nhận bị hại Trần Việt T đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu bồi thường; Đối với ông Trần Minh T có yêu cầu Đặng Công

T trả lại số tiền 6.300.000 đồng nhưng đến nay các bên đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu giải quyết nên đề nghị không xem xét.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị hại đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua kết quả điều tra và thẩm vấn tại phiên tòa có cơ sở xác định hành vi phạm tội của bị cáo Đặng Công T như sau: Ngày 16/10/2021 tại trước địa chỉ F12/68 đường A thuộc ấp S, xã H, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua ứng dụng giao hàng Grabike bị cáo Đặng Công T nhận vận chuyển hàng hóa cho ông Trần Việt T để hưởng chi phí vận chuyển. Theo thỏa thuận thì bị cáo Đặng Công T nhận vận chuyển cho ông Trần Việt T 01 gói hàng (đã dán băng keo niêm phong bên trong có chiếc điện thoại di động) đến giao cửa hàng điện thoại Luân Tr (địa chỉ 269/15 Đ, phường Ph, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh) và nhận gói hàng khác từ cửa hàng điện thoại Luân Tr giao lại cho ông Trần Việt T để hưởng phí vận chuyển là 101.000 đồng. Thực hiện thỏa thuận bị cáo Đặng Công T đã chuyển cho cửa hàng điện thoại Luân Tr 01 gói hàng mà ông Trần Việt T giao và nhận của ông Trần Văn L (chủ cửa hàng điện thoại Luân Trần) 01 gói hàng (đã được dán băng keo bên trong có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64GB màu đen) để giao lại cho ông Trần Việt T. Tuy nhiên, sau khi nhận gói hàng từ ông L để giao lại cho ông T thì bị cáo Đặng Công T tự ý mở gói hàng hóa và phát hiện bên trong có chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64GB màu đen nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại này. Để thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của bị hại bị cáo Đặng Công T có hành vi gian dối đánh tráo lấy chiếc điện thoại Iphone 11 ProMax 64GB bên trong gói hàng thay thế bằng chiếc ốp lưng điện thoại của bị cáo rồi dán kín băng keo lại mang đi giao trả cho ông T, ông T nghi ngờ gói hàng bị đánh tráo nên trình báo công an. Sau khi chiếm đoạt được chiếc điện thoại Iphone 11 ProMax 64GB của bị hại, bị cáo mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Căn cứ Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện B thì chiếc điện thoại di động Iphone 11 ProMax 64GB bị cáo chiếm đoạt trị giá

9.500.000 đồng. Do đó, hành vi của bị cáo Đặng Công T đã cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" được quy định trong bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, gây mất an ninh trật tự. Tại thời điểm phạm tội bị cáo là người trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình, biết rõ hành vi do mình thực hiện là trái pháp luật nhưng vì vụ lợi mà bị cáo cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Đặng Công T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy, cần áp dụng hình phạt nghiêm, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Xét thấy, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại, bị hại tự nguyện không yêu cầu bồi thường thiệt hại về dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017) giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64GB bị chiếm đoạt, Cơ quan điều tra đã làm rõ đây là tài sản hợp pháp của bị hại và đã trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

+ Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S thu giữ của bị cáo T. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận sử dụng tài sản này làm phương tiện chạy xe công nghệ không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 gói hàng được dán băng keo màu vàng, bên trong có chiếc ốp lưng điện thoại loại Iphone 6S. Các vật chứng này có liên quan tội phạm, không còn giá trị sử dụng nên áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo biển số 29X7-8341, số khung RLCM4P8407Y000498, số máy 4P84000498 do Đặng Công T mua của một người không rõ lai lịch vào ngày 19/10/2022. Kết luận giám định xác định số khung, số máy của xe không thay đổi. Kết quả tra cứu xe này không có trong cơ sở dữ liệu vật chứng. Cơ quan điều tra đã tiến hành đăng báo tìm chủ sở hữu của xe nhưng chưa có kết quả. Bị cáo T khai xe này bị cáo mua để sử dụng nhưng không có giấy tờ chứng minh. Để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của

chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp tài sản, Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục giao xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Ultimo biển số 29X7-8341 (số khung RLCM4P8407Y000498, số máy 4P84000498) cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B để tiến hành các thủ tục tìm chủ sở hữu tài sản và xử lý theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

[7] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa bị hại xác định không yêu cầu bồi thường về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với ông Trần Minh Tiến có yêu cầu Đặng Công T trả lại số tiền 6.300.000 đồng nhưng đến tại phiên tòa nay các bên đã thỏa thuận giải quyết xong và không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Tuyên bố bị cáo Đặng Công T phạm tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 175; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ các Điều 106, 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Đặng Công T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

- Về vật chứng vụ án:

+ Trả cho bị cáo Đặng Công T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói hàng được dán băng keo màu vàng, bên trong có chiếc ốp lưng điện thoại loại Iphone 6S.

+ Giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện B 01 (một) xe mô tô biển số 29X7-8341 (số khung RLCM4P8407Y000498, số máy 4P84000498) để tiến hành các thủ tục tìm chủ sở hữu, xác lập quyền sở hữu và xử lý tài sản theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự năm 2015.

(Tất cả vật chứng trên Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/12/2022 giữa Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B, thành phố Hồ Chí Minh).

- Về án phí: bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo và đương sự, bị hại có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án; Đương sự, bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hồ Chí Minh.
- Công an H. B;
- VKSND H. B;
- THA dân sự H.B;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thế Dũng